

VĂN HÓA TINH THẦN QUA ĐỊA DANH CỦA VÙNG CÁI RĂNG THỜI PHÁP THUỘC

Nguyễn Thúy Diễm*
Trường Đại học Tây Đô
(Email: nguyenthuydiem8@gmail.com)

Ngày nhận: 01/10/2021

Ngày phản biện: 15/01/2022

Ngày duyệt đăng: 01/3/2022

TÓM TẮT

Văn hóa qua địa danh là một trong những hướng tiếp cận mới nhằm khai thác những giá trị văn hóa vật chất và tinh thần của những tên gọi địa lí của địa phương. Trên cơ sở tiếp cận lí thuyết nghiên cứu ngôn ngữ văn hóa, lí thuyết vùng văn hóa với phương pháp điều tra điền dã, phương pháp nghiên cứu lịch sử,... chúng tôi thống kê được khoảng 334 địa danh của vùng Cái Răng tồn tại ở thời Pháp thuộc, từ đó tìm hiểu những đặc điểm văn hóa tinh thần biểu hiện qua địa danh giai đoạn này (khoảng 50 địa danh), cụ thể trên các lĩnh vực ngôn ngữ, văn chương và âm nhạc. Điều này góp phần bảo tồn và phát huy những giá trị tinh thần ẩn chứa qua địa danh tồn tại ở vùng Cái Răng từ năm đầu thế kỉ XX đến năm 1945.

Từ khóa: Văn hóa tinh thần, địa danh, Cái Răng, thời Pháp thuộc

Trích dẫn: Nguyễn Thúy Diễm, 2022. Văn hóa tinh thần qua địa danh của vùng Cái Răng thời Pháp thuộc. Tạp chí Nghiên cứu khoa học và Phát triển kinh tế Trường Đại học Tây Đô. 14: 148-159.

**Ths. Nguyễn Thúy Diễm – Giảng viên Khoa Xã hội – Nhân văn và Truyền thông, Trường Đại học Tây Đô*

1. GIỚI THIỆU

Vùng Cái Răng ngay từ đầu thế kỉ XX đã được đánh giá là một trong những vùng đất phì nhiêu, màu mỡ, đi đầu trong công cuộc khai phá, phát triển nhiều lĩnh vực, tạo nên nhiều điểm nhấn trong thời Pháp thuộc. Những địa danh xuất hiện và tồn tại ở vùng Cái Răng giai đoạn này đã ghi lại những đặc điểm, sự kiện, con người, biến cố xã hội,... xảy ra trong khoảng nửa thế kỉ dưới ách đô hộ của thực dân Pháp. Đó là những “tấm bia lịch sử - văn hóa” lưu giữ những giá trị văn hóa đặc sắc, đặc biệt là văn hóa tinh thần, phản ánh những sản phẩm phục vụ cho nhu cầu tinh thần của người dân địa phương, góp phần hỗ trợ cho công tác bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa có trong địa danh của vùng Cái Răng thời Pháp thuộc.

2. TỔNG QUAN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Tổng quan nghiên cứu về địa danh vùng Cái Răng

Nghiên cứu về vùng Cái Răng thời Pháp thuộc, có thể kể đến các công trình thuộc tiểu loại địa chí, biên khảo như *Cần Thơ xưa và nay* (Huỳnh Minh), *Địa chí Cần Thơ* (Tỉnh ủy – UBND thành phố Cần Thơ), *Biên khảo lịch sử Phong Điền – Cần Thơ* (Đảng bộ huyện Phong Điền), *Cần Thơ phố cũ nét xưa, Cái Răng hình thành và phát triển, Phong Điền địa linh nhân kiệt* (Nhâm Hùng) có đề cập đến điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội, sự kiện lịch sử nổi bật, đặc biệt các tác giả đã mô tả khá chi tiết về cảnh quan và nét sinh hoạt của người dân Cần

Thơ nói chung, vùng Cái Răng xưa nói riêng qua các thời kì.

Về địa danh ở vùng Cái Răng thời pháp thuộc, có thể kể đến công trình của Nhâm Hùng - *Bước đầu tìm hiểu địa danh thành phố Cần Thơ* (2013). Tác giả đã tập hợp khá nhiều thông tin, lý giải khá thuyết phục về nguồn gốc, ý nghĩa của nhiều địa danh thuộc Cần Thơ nói chung, vùng Cái Răng nói riêng, bao gồm cả địa danh dân gian. Đây là tư liệu hiếm hoi được biên soạn khá công phu và chuyên biệt về địa danh ở Cần Thơ trên bình diện ngôn ngữ học, tuy nhiên có đôi chỗ còn sơ sài, chủ quan, thiếu cơ sở khoa học, tuy nhiên, nó cũng giúp ích cho người viết khi tiếp cận địa danh ở vùng Cái Răng thời thuộc Pháp. Bên cạnh đó, bộ công trình sưu tầm về *Văn học dân gian Cần Thơ* – Trần Văn Nam chủ biên có đề cập đến việc lí giải nguồn gốc các địa danh ở vùng Cái Răng – Cần Thơ qua giai thoại. Tuy công trình chỉ dừng lại ở mức độ sưu tầm, ghi chép nhưng đây cũng là một trong những tư liệu điền dã quan trọng giúp người viết tham khảo, đối chiếu khi tìm hiểu về địa danh ở vùng đất này.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp thống kê và phân loại: Thống kê số lượng các địa danh của vùng Cái Răng thời thuộc Pháp; phân loại chúng theo 4 nhóm: Địa danh chỉ địa hình, địa danh hành chính, địa danh chỉ công trình xây dựng và địa danh vùng. Tiếp theo là phân loại các nhóm địa danh phản ánh văn hóa tinh thần để tiếp tục phân tích, làm rõ.

- Phương pháp phân tích tổng hợp: Phân tích những địa danh chứa thành tố văn hóa thời Pháp thuộc của vùng Cái Răng xưa để làm nổi bật các giá trị của văn hóa tinh thần, từ đó tổng hợp đưa ra nhận định khái quát và kết luận chung.

- Phương pháp nghiên cứu lịch sử: Người viết sử dụng phương pháp này để phân tích các tài liệu thứ cấp để xây dựng tổng quan vấn đề nghiên cứu, ngoài ra còn được dùng để truy tìm nguồn gốc, ý nghĩa của những địa danh vùng Cái Răng thời Pháp thuộc.

- Phương pháp bản đồ: Được dùng để xác định địa giới hành chính của vùng Cái Răng lúc mới được thành lập vào thời thuộc Pháp năm 1932.

- Phương pháp điều tra điền dã: Được dùng để khảo sát thực địa, đến tận nơi xuất xứ của địa danh chứa thành tố văn hóa để quan sát, ghi chép, tìm hiểu hoàn cảnh ra đời của địa danh (hoặc xác minh lại nguồn gốc, ý nghĩa của những địa danh đã được ghi nhận trong tài liệu thứ cấp).

3. NỘI DUNG

3.1. Khái quát về văn hóa tinh thần vùng Cái Răng thời Pháp thuộc

3.1.1. Khái quát về văn hóa tinh thần

Văn hóa tinh thần theo nhà nghiên cứu Hoàng Nam có các thành tố cơ bản là ngôn ngữ (tiếng nói, chữ viết), tín ngưỡng (đa thần, độc thần (tôn giáo thế giới)), lễ hội dân gian, văn nghệ dân gian (văn chương, hội họa, điêu khắc, âm nhạc, sân khấu, kiến trúc nghệ thuật), tri thức dân gian (Hoàng Nam, 2014). Tác giả Trần Ngọc Thêm lại có cách

phân chia khác hơn. Ông cho rằng con người có hai nhu cầu cơ bản nhất là nhu cầu vật vật chất và nhu cầu tinh thần, từ đó văn hóa cũng được phân chia thành văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần. Trong đó, văn hoá tinh thần bao gồm toàn bộ những sản phẩm do hoạt động sản xuất tinh thần của con người tạo ra: Tư tưởng, tín ngưỡng - tôn giáo, nghệ thuật, lễ hội, phong tục, đạo đức, ngôn ngữ, văn chương... (Trần Ngọc Thêm, 2013).

Xét trong bối cảnh địa danh vùng Cái Răng thời Pháp thuộc, những giá trị văn hóa tinh thần thể hiện qua địa danh giai đoạn này chủ yếu thuộc về loại hình ngôn ngữ, văn học dân gian, âm nhạc theo quan niệm của nhà nghiên cứu Trần Ngọc Thêm.

Tuy nhiên, sự phân chia nào cũng mang tính chất tương đối vì trong thực tế, văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần luôn gắn bó mật thiết với nhau và có thể chuyên hóa cho nhau. Vì thế, tác giả cho rằng: *“tùy theo những mục đích khác nhau, việc phân biệt văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần sẽ phải dựa vào những tiêu chí khác nhau”* (Trần Ngọc Thêm, 2013).

Nhìn chung, có thể hiểu, văn hóa tinh thần là một trong những thành tố cơ bản của văn hóa, bao gồm những giá trị liên quan đời sống tinh thần của con người, cụ thể là những sản phẩm do hoạt động sản xuất tinh thần của con người tạo ra như ngôn ngữ, văn chương, tín ngưỡng – tôn giáo, nghệ thuật, phong tục,... Xét về khía cạnh văn hóa tinh thần qua địa danh của vùng Cái Răng – Cần Thơ thời

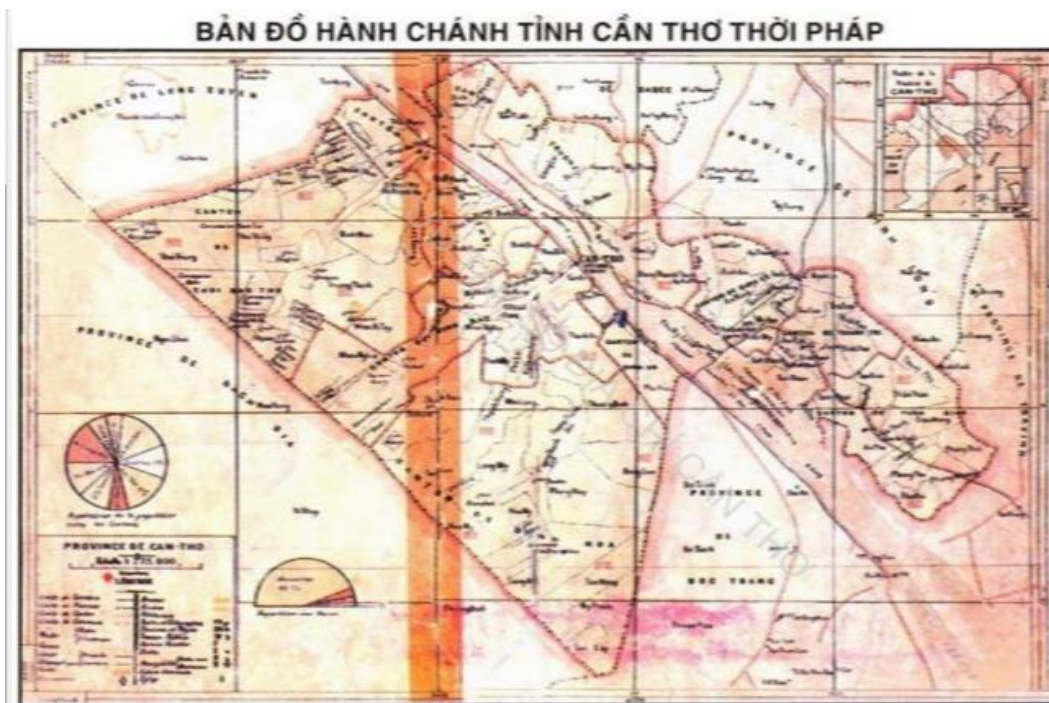
Pháp thuộc, những giá trị thể hiện khá rõ nét thành tố văn hóa này là: Ngôn ngữ, văn chương và âm nhạc.

3.1.2. Khái quát về vùng Cái Răng thời Pháp thuộc

Vùng Cái Răng xưa là những địa bàn nằm cặp theo sông Hậu, rạch Cần Thơ, tuy lúc đầu dân số chỉ trên dưới 10 người nhưng diện tích hết sức rộng lớn. Thời khốn hoang cho đến khi chợ Cái Răng ra đời (khoảng giữa thế kỉ thứ XIX), làng Thường Thạnh bao trùm cả vùng Cái Răng xưa, sau đó rộng dần với các làng mới tách ra là: Trường Thạnh, Thường Thạnh Đông; xa hơn là Thạnh Hưng (Cái Tắc), Thường Phước, Phú Hữu, Phú Thứ,... Ngay cả khu vực Đầu

Sấu, Cái Sơn, Cái Nai, Cái Da,... dân gian vẫn thường gọi ghép chung với vùng Cái Răng.

Về địa giới hành chính: Khi Pháp chiếm cần Thơ, đặt Sở giám binh và tòa bố ở chợ Cái Răng trong 4 năm (1873 – 1876) thì nơi đây gần như là một trung tâm đầu não toàn vùng Cần Thơ, Trà Ôn và một phần Sóc Trăng với quan cai trị người Pháp là đại úy Nicolai (người cho cất nhà lồng chợ Cái Răng vào năm 1878). Khi lập tỉnh Cần Thơ năm 1899, Cái Răng vẫn nằm trong làng Thường Thạnh, sau đó thuộc phần đất làng Tân An. Năm 1928, thị xã Cần Thơ được thành lập, Cái Răng tách khỏi quận Châu Thành và trở thành quận lỵ.



Hình 1. Bản đồ hành chính tỉnh Cần Thơ thời Pháp thuộc

(Nguồn: Tỉnh ủy - Ủy ban Nhân dân tỉnh Cần Thơ, 2002)

Như vậy, xét về mặt địa giới hành chính, vùng Cái Răng trong khoảng nửa đầu thế kỉ XX gồm tổng Định Bảo của quận Châu Thành cũ và tổng Định An của quận Trà Ôn cũ, tức là phạm vi bao gồm quận Cái Răng, huyện Phong Điền (trừ xã Trường Long), quận Ninh Kiều (thành phố Cần Thơ), huyện Châu Thành và một phần của huyện Châu Thành A (tỉnh Hậu Giang) ngày nay.

Về dân số, chưa có tài liệu nào ghi chép chính xác là bao nhiêu. Theo Nhâm Hùng, “*nếu tính suýt soát với làng Tân An (Cần Thơ), làng Nhơn Ái (Phong*

Điền), làng Long Tuyền (Bình Thủy) trên dưới 10.000 người,... thì dân số Cái Răng hồi đầu thế kỉ XX có lẽ tương đương như vậy...” (Nhâm Hùng, 2007).

3.2. Biểu hiện của văn hóa tinh thần qua địa danh ở vùng Cái Răng thời Pháp thuộc

Bằng phương pháp thống kê, phân loại và phương pháp lịch sử, điều tra điền dã, tổng hợp tài liệu thứ cấp, chúng tôi thu thập được khoảng 334 địa danh đã từng tồn tại thời Pháp thuộc trên địa bàn vùng Cái Răng, cụ thể trong Bảng 1.

Bảng 1. Địa danh ở vùng Cái Răng – Cần Thơ thời Pháp thuộc

STT	Loại địa danh	Số lượng	Tỉ lệ
1	Địa danh chỉ địa hình	172	51%
2	Địa danh hành chính	17	5%
3	Địa danh chỉ công trình xây dựng	94	28%
4	Địa danh vùng	51	16%
Tổng		334	100%

(Nguồn: Tác giả thu thập, thống kê)

Trong đó, có khoảng 50 địa danh ở vùng Cái Răng – Cần Thơ thời Pháp thuộc phản ánh các giá trị văn hóa tinh thần, thể hiện trong Bảng 2.

Bảng 2. Địa danh ở vùng Cái Răng – Cần Thơ thời Pháp thuộc phản ánh các giá trị văn hóa tinh thần

STT	Địa danh phản ánh các giá trị văn hóa tinh thần	Số lượng	Tỉ lệ
1	Về ngôn ngữ	34	68%
2	Về văn chương	13	26%
3	Về âm nhạc	03	6%
Tổng		50	100%

(Nguồn: Tác giả thu thập, thống kê)

3.2.1. Về ngôn ngữ

Thời Pháp thuộc, địa danh ở vùng Cái Răng chịu ảnh hưởng của ngôn ngữ Pháp. Trước hết, đó là sự tiếp nhận nhiều từ gốc Pháp như Xáng (vốn được Việt hóa từ con đường phiên âm từ *chaland*, có nghĩa là sà lan (trên đó người ta đặt máy đào kinh, vét bùn). Kinh do xáng đào gọi là kinh xáng). Có 05 địa danh mang yếu tố Xáng: vàm Xáng, kinh Xáng Xà No, bên phà Vàm Xáng, chợ Vàm Xáng, cầu Vàm Xáng.

Thêm vào đó, các địa danh như bến Bắc, bến phà Bắc, bến Bắc Cần Thơ, bến Bắc Cái Vồn cũng được phiên âm ra từ tiếng Pháp (04 địa danh). Nguyên gốc tiếng Pháp của “Bắc” là “Bac”, nghĩa là phà hay đò ngang, phương tiện vận chuyển lớn qua sông: “*Từ Bắc bao gồm hai phương tiện: - Bến bắc: cầu nổi theo thủy triều cho xe lên xuống. Tiếng Pháp kêu ponton. - Chiếc bắc: chiếc phà lớn chở xe và hành khách qua sông*” (Nhâm Hùng, 2017).

Ngoài ra, cầu Bót Số 10, chợ Bót Số 10 (Cái Răng) có mang yếu tố gốc Pháp: *Poste* (cũng gọi *bốt*), nghĩa là “đồn cảnh sát”. Bốt này nằm ở nơi đặt cây số thứ 10 trên lộ Đông Dương thời Pháp thuộc (nay là quốc lộ 1A) nên có tên trên. Theo tư liệu điền dã của chúng tôi, cầu Bót Số 10 hiện mang tên là cầu Rạch Chiếc, nằm trên quốc lộ 1A, giáp với địa phận tỉnh Hậu Giang. Người dân cho biết thêm, vùng này ít ai gọi là cầu Rạch Chiếc, người ta quen gọi là cầu Bót Số 10 vì địa danh này tồn tại rất lâu rồi, ai cũng biết, nhất là những người lớn tuổi.

Hơn nữa, nhiều tên đường, tên bến thuộc vùng Cái Răng tỉnh Cần Thơ thời Pháp thuộc được chính quyền đặt bằng tiếng Pháp. Tên các con đường mới mở trong nội ô tỉnh lỵ thuộc làng Tân An đa số được đặt bằng tiếng Pháp. Khi giao thông đường bộ ở trung tâm tỉnh lỵ được cơ bản hoàn tất, thực dân Pháp đặt tên cho 20 con đường nội ô bằng tiếng Pháp, trong đó một số đường lấy tên của các viên Tham biện ở Cần Thơ giai đoạn này như đường Pierre Lebrun (Tham biện thứ 1 năm 1885), đường Boulevaerd Saintenoy (Tham biện hạng 3 làm Tham biện thứ 1 năm 1891, năm 1895) (nay là đường Ngô Quyền), đường Boulevard Delanoue (Tham biện hạng 1 làm Chủ tỉnh, năm 1901) (nay là đường Phan Đình Phùng). Ngoài ra còn có: đường Cappitaine d’Her (nay là đường Xô Viết Nghệ Tĩnh), Van Vanllenhoven (nay là đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa), Paul Bert (nay là đường Nguyễn An Ninh), Galliénie (nay là đường Nguyễn Thái Học),... Bến Hàng Dương, chợ Hàng Dương được Pháp gọi là *Quai de commercer*, nghĩa là bến Thương Mại.

Bên cạnh đó, địa danh gắn liền với tên các sở điền ở vùng Cái Răng thời Pháp thuộc cũng được đặt bằng tiếng Pháp. Các sở điền lớn hàng ngàn mẫu đất, quy tụ hàng ngàn tá điền như điền Alber Gressier (điền Tây Be), điền Labaste (điền Tây La – Bách) cũng mang tên tiếng Pháp của điền chủ.

Tóm lại, sự xuất hiện của khoảng 34 địa danh có nguồn gốc từ tiếng Pháp hoặc mang tên người Pháp ở vùng Cái Răng – Cần Thơ thời Pháp thuộc cũng là một trong những quy luật phổ biến trong

cách đặt tên các địa danh của nhà cầm quyền đương thời nhằm thuận tiện cho việc cai trị và dễ dàng trong cách gọi của họ. Như vậy, trong giai đoạn này, địa danh của vùng Cái Răng nói riêng, tỉnh Cần Thơ nói chung chịu ảnh hưởng không nhỏ của sự tiếp nhận thụ động một ngôn ngữ mới. Tuy nhiên, ở một khía cạnh khác, những địa danh này vẫn bổ sung thêm được một số vốn từ vay mượn của ngôn ngữ Pháp, phần nào thể hiện sự giao lưu với văn hóa phương Tây.

3.2.2. Về văn chương

Một số địa danh của Cái Răng giai đoạn này được xuất hiện trong văn học dân gian, đặc biệt là ca dao Nam Bộ nói chung, ca dao Cần Thơ nói riêng. Trong ca dao Cần Thơ, các vùng đất được nhắc đến như một cách giới thiệu đời sống nông nghiệp, sản xuất lúa gạo, trái cây nước tiếng lúc bấy giờ, như:

*“Cái Răng, Ba Láng, Vàm Xáng,
Phong Điền*

Anh có thương em thì cho bạc cho tiền

*Chớ đừng cho lúa gạo, xóm giềng
cười chê”*

Cái Răng - Cần Thơ nổi tiếng là vùng sản xuất lúa gạo với tổng sản lượng đứng nhất Nam kỳ, lúa gạo trở thành đặc sản, tạo nguồn thu nhập lớn nhất cho người dân Cái Răng nói riêng, Cần Thơ nói chung. Ngoài lúa gạo, trái cây cũng là một đặc trưng cho miệt vườn trù phú, phì nhiêu ven sông rạch. Miệt vườn thúc đẩy nhiều làng xóm, phố chợ ra đời. Nơi đây, cả đời sống vật chất và đời sống

tinh thần đều không ngừng được nâng cao.

Miệt vườn hình thành và phát triển trên quy mô lớn trên đất Cái Răng thời Pháp thuộc không chỉ góp phần cho kinh tế phát triển mà còn nuôi dưỡng sự hào hoa, nho nhã, lịch thiệp, văn minh của con người vùng cây trái. Điều này được thể hiện qua sự ca ngợi trong các câu thành ngữ:

“Trai Nhon Ái, gái Long Xuyên”

“Gái Phong Điền, trai Hai Huyện”

“Trai Hai Huyện, gái Miệt Vườn”

Cư dân làng Nhon Ái đa số có gốc quan lại từ miền ngoài vào, mang theo sở học nên trong cách ăn ở, giao tiếp thể hiện phong cách thanh tao, trang nhã, hình thành mẫu người Nhon Ái – Phong Điền đẹp người, đẹp nét, tử tế, lịch thiệp hơn so với những nơi khác. Những người con trai, con gái nơi đây ngoài việc ăn nói lễ phép, lưu loát còn biết hò hát, chèo đờn ca tài tử. Soạn giả Điều Huyền trong tuồng cải lương *Tiếng hò sông Hậu* có miêu tả:

“Hò ơ! Trai nào bảnh bằng trai Nhon Ái, đầu thì hớt chải, tóc tém bẩy ba, mặc pi – da – ma, khăn bàn choàng cổ. Thấy em gái Ba Xuyên ngồ ngộ, mới cùng ai thỏ lộ đôi lời...”

Cây cày cực lắm em ơi, theo anh về vườn ăn trái một đời ấm no...”

Thêm vào đó, sự xuất hiện của nhiều kinh xáng đã làm hỗ trợ đắc lực cho sản xuất nông nghiệp và thay đổi bộ mặt nông thôn ở Cần Thơ một cách rõ rệt. Có thể kể đến kinh xáng Xà No, được

khởi công từ năm 1901, hoàn thành năm 1903, là công trình thủy nông lớn nhất Đông Dương, có tầm quan trọng với sự phát triển của Cần Thơ nói chung và Cái Răng nói riêng, có thể sánh ngang với đường sắt Sài Gòn – Mỹ Tho lúc bấy giờ:

“Cái Răng, Ba Láng, Vàm Xáng Xà No

Anh có thương em thì cho một chiếc đò

Để em lên xuống, thăm dò ý anh”

Nền “văn minh kinh xáng” (Sơn Nam) mang lại hiệu quả kinh tế cao, đánh dấu sự phát triển của kỹ thuật đào kinh bằng máy xáng, đẩy mạnh mạng lưới giao thông đường thủy:

“Kinh Xáng mới đào

Tàu Tây mới chạy

Thương thì thương đái

Bớ điếu chung tình

Con nhận bay cao khó bắn, con cá ở ao quỳnh khó câu”

Hoạt động thương mại vùng Cần Thơ đã sớm sung túc, đến khi người Pháp đặt nền cai trị, họ bắt đầu xây phố, cất nhà lồng chợ, rộ lên như một phong trào, như chợ Cái Răng, chợ Trà Niềng (chợ Phong Điền), chợ Vàm Xáng,... Trên bờ có nhiều nhà lồng chợ được xây cất khang trang, dưới sông lại có chợ nổi thu hút các ghe thương hồ trao đổi mua bán đông đúc:

“Phong Điền chợ nổi trên sông

Bông bênh mặt nước chợ đông sớm chiều”

Có thể nói, *“sự trù mật, sôi nổi của các ngôi chợ buổi đầu thế kỷ XX thúc đẩy hoạt động thương mại, đáp ứng nhu cầu trao đổi hàng hóa, có ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống vật chất của cư dân vùng sông nước Cần Thơ”* (Nguyễn Thúy Diễm, 2018).

Không gian - hạ tầng đô thị Cái Răng - Cần Thơ buổi đầu giai đoạn thuộc Pháp cũng được ghi dấu trong ca dao, đặc biệt là đường Mé Sông, chạy dài dọc theo mé sông từ chợ Cần Thơ tới Cái Răng được lát gạch, trồng cây xanh:

“Đường Cầu Tàu cây cao bóng mát

Đường Cần Thơ gạch lát dễ đi”

Đường Mé Sông còn được gọi là đường Cầu Tàu vì dọc theo con đường này có đến ba cầu tàu lớn nằm dọc theo sông Cần Thơ dài tới phía bên này bờ sông, đối diện chợ cái Răng. Đó là cầu tàu quân sự (cầu tàu Hải Quân) phục vụ cho quân lính vì phía trên bờ Pháp đặt một Sở Giám binh và xây dựng một pháo đài trên bờ, ngay ngã ba sông để kiểm soát tàu thuyền qua lại trên sông Hậu và sông Cần Thơ. Kế đến là cầu tàu chợ (cầu tàu Lục Tỉnh) gắn liền với sinh hoạt mua bán và đồ khách. Xa hơn về phía Cái Răng là cầu tàu Hoa Kiều của công ty Đường Sông (Cái Răng) chuyên cung cấp xăng dầu cho tàu thuyền qua lại vì nơi đây có kho (bồn) chứa.

Con đường Mé Sông từ Cần Thơ đi Cái Răng dài 7 cây số, được xem là con đường “xương sống” của đô thị chạy dài dọc theo mé sông. Tài liệu báo cáo tiếng Pháp ghi lại: *“một con đường trông rất tốt đi dọc theo các bến, đó là con đường*

Cần Thơ đi Cái Răng, con đường này và chẳng là phố chính của đồn binh. Ở đây người ta chỉ thấy những nhà bằng gạch. Trong đó, có những cửa hàng lớn” (Nhâm Hùng, 2017).

Giao thông đường bộ ở vùng Cái Răng thời Pháp thuộc phát triển mạnh là nhờ vào hệ thống đường lộ xe được đắp cao, rải đá xanh, dễ bề cho xe cộ tới lui theo chủ ý của viên quan chủ tỉnh Cần Thơ lúc bấy giờ: *“Trong nội thành Cần Thơ, chủ tỉnh Nicolai cho đào các kinh dài, sâu, lấy đất đắp làm đường, cũng như lấp các vùng lầy. Từ đó, các con đường từ nội thành ra ngoại ô đều được trải đá hay lót gạch... Lúc này, phương tiện xe ngựa khá phổ biến, một số xe hơi của các viên chức Pháp được chở bằng tàu từ Sài Gòn về, bắt đầu lưu thông trên đường...”* (Nhâm Hùng, 2017). Vì thế, dân gian Cái Răng – Cần Thơ có câu ca dao:

“Đèn nào cao bằng đèn chợ Mỹ

Lộ nào kỹ bằng lộ Cần Thơ

Anh thương em lững thững lò thờ,

Giả như Tôn Các ngồi chờ Bạch Viên.”

Không riêng gì đường Mé Sông, các con lộ khác của vùng Cái Răng thời Pháp thuộc cũng được đầu tư kỹ lưỡng. Từ con đường chính này, phố xá được xây cất bằng gạch, mở rộng thêm vào hướng đất liền, chia cắt thành những con đường khác dọc ngang, ngày càng rõ nét kiêu dáng hiện đại của đô thị phương Tây: *“đó là vừa quy mô vừa nề nếp sang trọng, mới, đẹp, không gian thoáng*

đăng, rất lạ lẫm đối với người bản xứ” (Nhâm Hùng, 2017).

Nhìn chung, những địa danh của vùng Cái Răng thời Pháp thuộc (khoảng 13 địa danh) được nhắc đến trong văn chương Nam Bộ nói chung, Cần Thơ nói riêng gắn liền với những thành tựu về sản xuất nông nghiệp, cơ sở hạ tầng đô thị và các hoạt động thương mại sôi nổi, tập nập ở vùng đất này. Có thể nói, chúng đã góp phần minh chứng cho quá trình đô thị hóa của vùng đất ven sông Hậu và đời sống con người Tây Đô trong hơn 50 năm đầu của thế kỷ XX.

3.2.3. Về âm nhạc

Âm nhạc trên đất Cần Thơ nói chung, Cái Răng nói riêng thời Pháp thuộc thịnh hành vào loại bậc nhất là bộ môn đờn ca tài tử. Với hoàn cảnh mới, đờn ca tài tử được người dân thuộc thành phần trung lưu đón nhận nhiệt thành, một phần cũng nhờ vào sự phát triển và dần trở nên thông dụng của chữ Quốc ngữ (sách in bài ca) và phần nhiều nhờ vào mức sống dư dả, chi xài phóng khoáng của con người miệt vườn sông nước. Hơn thế, theo Sơn Nam, *“đờn ca tài tử là dịp bạn bè gặp nhau, tiếng đờn và lời ca thay cho lời tâm sự. Tự hợp lại để đờn ca là sinh hoạt thường lệ, không cần xin phép, khỏi bị nhà cầm quyền thực dân lưu ý”* (Sơn Nam, 2018).

Đất Phong Điền được biết đến là cái nôi đờn ca tài tử với tên tuổi của soạn giả Trương Duy Toàn và ban ca nhạc tài tử Ái Nghĩa, xuất hiện vào khoảng năm 1916 - 1918. Tên gọi này xuất phát từ sự ghép lại của 2 tên làng: Nhon Ái và Nhon Nghĩa. Soạn giả Trương Duy Toàn

trở thành một trong những người khai sáng nền nghệ thuật sân khấu cải lương với vở tuồng Kim Vân Kiều.

Nói về Mạnh Tự Trương Duy Toàn, ông “là một soạn giả tiên phong về tuồng cải lương, giúp đắc lực cho bạn hát của thầy Năm Tú ở Mỹ Tho. Ông Mạnh Từ quê ở Vũng Liêm (Vĩnh Long) đã từng viết và làm chủ bút tờ báo *Trung Lập*” (Sơn Nam, 2018). Cùng với sự đỡ đầu của Trương Duy Toàn, ban ca nhạc tài tử Ái Nghĩa có thể xem là trụ cột thứ ba (bên cạnh Nguyễn Quang Đại – Long An và Nhạc Khí, Cao Văn Lầu – Bạc Liêu). Có thể nói, “nơi đây là một trong những cái nôi phát triển nghệ thuật đờn ca tài tử trong những năm đầu thế kỷ XX, gắn liền với nhà yêu nước – người đầu tiên sáng tạo ra hình thức ca ra bộ, rồi hát chập, hát lớp và viết tuồng cải lương đầu tiên “Kim Vân Kiều” (Nhâm Hùng, 2017). Hiện nay, theo tư liệu điền dã của chúng tôi, hai xã Nhơn Ái và Nhơn Nghĩa (nay thuộc huyện Phong Điền – thành phố Cần Thơ) là những đơn vị đi đầu trong phong trào sáng tác, biểu diễn và phát triển loại hình đờn ca tài tử ở địa phương.

Vùng Cái Răng thời thuộc Pháp không chỉ nổi tiếng với đờn ca tài tử mà còn vang danh với nhạc tân thời. Ban tân nhạc đầu tiên và nổi tiếng xuất hiện do Hai Địa – người Việt quốc tịch Pháp, quê ở Mỹ Tho - lập nên (hẻm Hai Địa), gồm 25 thành viên, chơi đủ loại nhạc cụ, thường biểu diễn hoặc chơi cho đám tiệc, dạ hội, khiêu vũ, đám cưới, đám ma. “Khoảng những năm 30 (thế kỷ XX), có một người Việt quốc tịch Pháp thường gọi là Charls, quê ở Mỹ Tho, đến

*Cần Thơ mở lớp dạy nhạc, thổi kèn và đánh trống. Lớp quy tụ chừng 30 học viên, trong đó Hai Địa là học trò xuất sắc nhất. Năm 1932, Hai Địa lập Ban tân nhạc đầu tiên ở Cần Thơ, bằng hiệu “Fangare et Orchestre municipal de Can Tho”” (Nhâm Hùng, 2017). Trong số thành viên ban nhạc, có một tay trống giỏi là anh ruột của danh ca tài tử Bạch Huệ là nhạc sĩ Huỳnh Anh. Sau này ông sáng tác nhiều bản nhạc nổi tiếng như *Mưa rừng* (cho tuồng *Người vợ không bao giờ cưới*), *Hoa trắng thoi cài trên áo tím*,... Ban nhạc ra đời trong một con hẻm nhỏ, dân gian gọi là hẻm Hai Địa. Theo tìm hiểu của chúng tôi, ông Hai Địa qua đời năm 1946 nhưng ngôi nhà cũ vẫn tọa lạc ngay đầu hẻm, nay là hẻm 18 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh. Người dân địa phương vẫn quen gọi hẻm Hai Địa cho đến bây giờ (thậm chí địa danh dân gian này còn phổ biến hơn cả địa danh hẻm 18 hiện hành).*

Có thể nói, đầu thế kỷ XX, địa danh làng Nhơn Ái – Nhơn Nghĩa gắn liền với sự ra đời của ban ca nhạc tài tử Ái Nghĩa và phong trào sinh hoạt đờn ca tài tử ở vùng Cái Răng - Cần Thơ từ những ngày đầu thành lập, góp phần thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của loại hình âm nhạc này và giữ vị trí quan trọng trong việc xây dựng nền sân khấu cải lương ở miền Tây. Thêm vào đó, sự tồn tại và phổ biến của địa danh hẻm Hai Địa cũng là một trong những minh chứng sống động cho sự ra đời và thịnh hành của bộ môn tân nhạc, ảnh hưởng không nhỏ vào sự phong phú và đa dạng trong đời sống sinh hoạt văn hóa tinh thần của con người vùng Cái Răng thời Pháp thuộc.

4. KẾT LUẬN

Qua tìm hiểu trên số liệu 334 địa danh vùng Cái Răng tồn tại dưới thời thuộc Pháp, văn hóa tinh thần của con người vùng đất này thể hiện rõ nét nhất ở ba khía cạnh là ngôn ngữ, văn học và âm nhạc (khoảng 50 địa danh). Từ khi xuất hiện dưới thời Nguyễn và tồn tại suốt thời Pháp thuộc, văn hóa tinh thần của con người vùng Cái Răng cũng khá phong phú, trong đó ngôn ngữ, văn chương và âm nhạc được thể hiện khá rõ nét. Sự giao lưu, tiếp nhận các địa danh bằng tiếng Pháp đã bổ sung vào hệ thống từ vựng của địa phương. Những địa danh ở Cái Răng giai đoạn này xuất hiện trong văn chương phản ánh được đời sống sinh hoạt đặc trưng, tâm tư, tình cảm, tính cách của con người miền sông nước. Đặc biệt, ban nhạc đờn ca tài tử và tân nhạc xuất hiện và gây tiếng vang lớn cho loại hình sinh hoạt văn hóa đất Tây Đô nói chung, Cái Răng nói riêng.

Mục đích của nghiên cứu văn hóa qua địa danh để giải mã những thành tố văn hóa ẩn chứa trong các địa danh ở địa phương, góp phần tìm hiểu, bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa tồn tại ngay từ khi địa danh đó xuất hiện. Tìm hiểu văn hóa tinh thần qua địa danh vùng Cái Răng thời Pháp thuộc không nằm ngoài mục đích tìm hiểu đời sống của con người đất Cái Răng trong giai đoạn hơn 50 năm đầu thế kỷ XX dưới sự cai trị của chế độ thực dân Pháp qua ba

phương diện chính là ngôn ngữ, văn chương và âm nhạc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoàng Nam, 2014. Nhân học văn hóa Việt Nam: Tiền đề và phương pháp tiếp cận (Giáo trình đại học). NXB Khoa học Xã hội. Hà Nội. 415 trang.
2. Nguyễn Liên Phong, Nguyễn Q. Thắng, 2012. Nam Kỳ phong tục nhơn vật điển ca. NXB Văn học. Hà Nội. 385 trang.
3. Nguyễn Thúy Diễm, 2018. Tìm hiểu các thành tố văn hóa thời Pháp thuộc qua địa danh thành phố Cần Thơ. Hội thảo khoa học Văn hóa và văn học Nam Bộ trong thời kỳ hội nhập. NXB Khoa học Xã hội. Hà Nội. Trang 253-263.
4. Nhâm Hùng, 2007. Cái Răng hình thành và phát triển. NXB Trẻ. Thành phố Hồ Chí Minh. 223 trang.
5. Nhâm Hùng, 2017. Cần Thơ phố cũ nét xưa. NXB Trẻ. Thành phố Hồ Chí Minh. 223 trang.
6. Sơn Nam, 2018. Đồng bằng Sông Cửu Long - Nét sinh hoạt xưa & văn minh miệt vườn. NXB Trẻ. Thành phố Hồ Chí Minh. 421 trang.
7. Trần Ngọc Thêm, 2014. Những vấn đề văn hoá học lý luận và ứng dụng. NXB Văn hoá - Văn nghệ Tp. Hồ Chí Minh. Tp. Hồ Chí Minh. 675 trang.

SPIRITUAL CULTURE THROUGH PLACE-NAMES OF CAI RANG REGION IN FRENCH COLONIAL PERIOD

Nguyen Thuy Diem

Tay Do University

(Email: nguyenthuydiem8@gmail.com)

ABSTRACT

Preserving culture through place-names is one of the new approaches to exploit the physical and spiritual cultural values of the place-names of the locality. On the basis of approaching cultural language research theory, cultural area theory with fieldwork investigation methods, historical research methods,... We counted about 334 place-names of Cai Rang area which existed during the French colonial period, from which to explore the spiritual cultural characteristics that were expressed through the place-names of this period (about 50 place-names), specifically in the fields of language, literature and music. The study results contribute to preserving and promoting the spiritual values hidden through the place-names that existed in Cai Rang area from the first years of the twentieth century to 1945.

Keywords: *Spiritual culture, place-name, Cai Rang, French colonial period*